

Bản án số: **03/2021/HC-ST**

Ngày: 27-01-2021

V/v khiếu kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực thuế

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quang Tuyên
Bà Võ Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắc Lắc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ban - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 70/2020/TLST-HC ngày 08 tháng 10 năm 2020, về việc kiện “Hành vi hành chính trong lĩnh vực thuế”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HC ngày 08/01/2021, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên B;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1993 – Chức vụ: Giám đốc;

Địa chỉ: Đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương C, sinh năm 1974 (văn bản ủy quyền ngày 23/10/2020), có mặt;

Địa chỉ: Đường N, phường C, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc.

2. Người bị kiện: Cục Thuế tỉnh Đắc Lắc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công T – Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Đắc Lắc (Văn bản ủy quyền ngày 14/10/2020), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

Địa chỉ: Đường L, phường A, thành phố B, tỉnh Đắc Lắc.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thu N, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương C, sinh năm 1974 (Văn bản ủy quyền ngày 23/10/2020), có mặt;

Địa chỉ: Đường N, phường C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 01/10/2019, bà Nguyễn Thu N – là người sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên B (sau đây viết tắt là Công ty TNHH MTV B) ký hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp hiện có trong Công ty TNHH MTV B cho ông Nguyễn Minh Q với số tiền 16.200.000.000 đồng, thời hạn thanh toán 01/10/2019, thanh toán đủ một lần bằng tiền mặt. Cùng ngày, các bên đã tiến hành thủ tục đăng ký thay đổi chủ sở hữu Công ty TNHH MTV B. Ngày 02/10/2019, Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Đắk Lắk chấp thuận việc thay đổi chủ sở hữu Công ty và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH MTV B, trong đó chủ sở hữu công ty là anh Nguyễn Minh Q.

Ngày 16/10/2019, Công ty TNHH MTV B có Công văn số 08/CV-BHBM về việc đề nghị hoàn thuế giá trị gia tăng gửi Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk để xem xét kiểm tra hoàn thuế cho công ty.

Ngày 24/10/2019, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk ban hành Thông báo số 2154/TB-CT về việc chuyển hồ sơ sang diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau đối với Công ty TNHH MTV B. Ngày 05/11/2019, Công ty TNHH MTV B có Công văn số 09/CV-BHBM về việc đề nghị kiểm tra quyết toán thuế trước khi chuyển đổi Chủ sở hữu doanh nghiệp.

Ngày 12/11/2019, Cục trưởng Cục Thuế ban hành Quyết định số 3126/QĐ-CT về việc kiểm tra thuế tại Công ty TNHH MTV B. Ngày 27/11/2019, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành kiểm tra thuế tại Công ty TNHH MTV B. Qua kiểm tra xác định số thuế giá trị gia tăng đầu vào còn được khấu trừ lũy kế đến ngày 30/9/2019 của Công ty TNHH MTV B là 12.362.786.591 đồng, phù hợp với số tiền Công ty kê khai đề nghị hoàn.

Ngày 14/8/2020, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk ban hành Công văn số 3345/CT-TTKT2 về việc hoàn thuế giá trị gia tăng khi chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, với nội dung thông báo để Công ty TNHH MTV B biết việc chuyển đổi sở hữu vốn tại công ty giao dịch bằng tiền mặt là không phù hợp với quy định pháp luật về việc không thanh toán bằng tiền mặt đối với các giao dịch góp vốn và mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp, nên hồ sơ đề nghị hoàn thuế của Công ty chưa đủ điều kiện để hoàn thuế theo quy định.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện Công ty TNHH MTV B là ông Dương C trình bày có nội dung sau:*

Việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của bà Nguyễn Thu N trong Công ty TNHH MTV B cho ông Nguyễn Minh Q đã được Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đắk Lắk chấp thuận và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trong đó xác định ông Nguyễn Minh Q là chủ sở hữu Công ty. Ngày 05/10/2019, giữa bà Nguyễn Thu N và ông Nguyễn Minh Q ký Phụ kiện Hợp đồng chuyển nhượng phần vốn góp công ty, trong đó thay đổi thời gian thanh toán đến ngày 30/9/2020, phương thức thanh toán chuyển khoản và nghĩa vụ của các bên. Công ty lưu văn bản này tại đơn vị, không nộp cho Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 18/10/2019, Công ty TNHH MTV B nộp giấy đề nghị hoàn trả khoản thu ngân sách nhà nước. Ngày 12/11/2019, Cục trưởng Cục Thuế ban hành Quyết định số 3126/QĐ-CT về việc kiểm tra thuế tại Công ty TNHH MTV B. Ngày 11/12/2019, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số 3391/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế tại Công ty TNHH MTV B. Công ty TNHH MTV B đã chấp hành việc nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Ngày 14/8/2020, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk ban hành Công văn số 3345/CT-TTKT2 về việc thông báo cho Công ty biết Công ty không được hoàn số tiền 12.362.786.591 đồng. Sau khi nhận được Công văn trên, Công ty đã cung cấp phụ lục hợp đồng ngày 05/10/2019 trên cho Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk để giải trình. Trước đó khi kiểm tra thuế thì Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk không kiểm tra hồ sơ chuyển đổi chủ sở hữu công ty. Ngày 18/8/2020, 21/8/2020 và ngày 24/8/2020, ông Nguyễn Minh Q đã chuyển khoản toàn bộ số tiền 16.200.000.000 đồng theo Phụ lục Hợp đồng ngày 05/10/2019 cho bà Nguyễn Thu N.

Căn cứ khoản 3 Điều 13 Luật thuế giá trị gia tăng năm 2013 (được sửa đổi bổ sung năm 2014, 2016) quy định các trường hợp hoàn thuế như sau: *“Cơ sở kinh doanh nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế được hoàn thuế giá trị gia tăng khi chuyển đổi sở hữu, chuyển đổi doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động có số thuế giá trị gia tăng nộp thừa hoặc số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết”*.

Việc Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk không hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ tính đến ngày 30/9/2019 cho Công ty là trái pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty. Buộc Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk thực hiện việc hoàn thuế giá trị gia tăng cho Công ty TNHH MTV B theo quy định của pháp luật hiện hành.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk là ông Nguyễn Công T trình bày:*

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 14 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 58 Chương VII Thông tư số 156/2013/TT-BTC quy định các trường hợp thuộc diện kiểm tra trước khi hoàn thuế. Cục Thuế ban hành Thông báo số 2154/TB-CT ngày 24/10/2019 về việc chuyển hồ sơ sang diện kiểm tra trước, hoàn thuế sau, gửi Công ty TNHH MTV B.

Trong quá trình kiểm tra có phát sinh vướng mắc liên quan đến chính sách thuế, trong việc hoàn thuế giá trị gia tăng đối với trường hợp chuyển đổi chủ sở hữu doanh nghiệp. Ngày 10/12/2019, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk đã có Công văn số 6011/CT-NVDTPC về việc hoàn thuế giá trị gia tăng trường hợp chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, gửi Tổng cục Thuế báo cáo nêu quan điểm, với nội dung: *“Căn cứ quy định tại điểm 5 khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 và tại Điều 55 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính, Doanh nghiệp thuộc trường hợp được hoàn thuế theo quy định. Tuy nhiên, Cục Thuế nhận thấy quy định về việc hoàn thuế đối với trường hợp chuyển đổi sở hữu vốn (nhất là chuyển đổi từ chị sang em) trong nội bộ gia đình là rất rủi ro, vì thủ tục chuyển đổi sở hữu đối với hình thức này rất đơn giản, số tiền hoàn thuế là rất lớn (hơn 12 tỷ đồng), công ty đang hoạt động kinh doanh bình thường, và mục đích chuyển đổi sở hữu là để được hoàn thuế GTGT còn được khấu trừ. Vì vậy Cục Thuế báo cáo Tổng cục Thuế cho ý kiến chỉ đạo để Cục Thuế xử lý đúng quy định.”*

Đồng thời, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk ban hành Thông báo số 3383/TB-CT ngày 11/12/2019 về việc tạm dừng hoàn thuế, chờ ý kiến trả lời của Tổng cục Thuế. Ngày 03/7/2020, Tổng cục Thuế có Công văn số 2742/TCT-CS về thuế giá trị gia tăng, nêu ý kiến về Công văn số 6011/CT-NVDTPV ngày 10/12/2019 của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk:

Căn cứ theo quy định tại Điều 2, Điều 3 và Điều 6 Nghị định số 222/2013/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định về thanh toán bằng tiền mặt.

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Nghị định này gồm: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước), tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Kho bạc Nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thanh toán bằng tiền mặt.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tiền mặt là tiền giấy, tiền kim loại do Ngân hàng Nhà nước phát hành.

2. Thanh toán bằng tiền mặt là việc tổ chức, cá nhân sử dụng tiền mặt để trực tiếp chi trả hoặc thực hiện các nghĩa vụ trả tiền khác trong các giao dịch thanh toán.

Điều 6. Giao dịch tài chính của doanh nghiệp

1. Các doanh nghiệp không thanh toán bằng tiền mặt trong các giao dịch góp vốn và mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp vào doanh nghiệp.

2. Các doanh nghiệp không phải tổ chức tín dụng không sử dụng tiền mặt khi vay và cho vay lẫn nhau.”

Căn cứ các quy định nêu trên: Theo trình bày của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk tại các công văn nêu trên: Trường hợp có tài liệu chứng minh việc chuyển đổi sở hữu vốn tại Công ty B là chuyển đổi từ chị sang em trong nội bộ gia đình và theo tài liệu gửi kèm công văn thì việc chuyển nhượng vốn bằng tiền mặt là không phù hợp với quy định của pháp luật về việc không thanh toán bằng tiền mặt đối với các giao dịch góp vốn và mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp do đó thuộc doanh nghiệp rủi ro cao về thuế, đề nghị Cục Thuế tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế đối với các doanh nghiệp này theo các hướng dẫn tại các công văn số 13706/BTC-TCT ngày 15/10/2013, Công văn số 1752/BTC-TCT ngày 10/02/2014, Công văn số 11797/BTC-TCT ngày 22/8/2014 và phối hợp với các cơ quan quản lý có liên quan tại địa phương để xác định rõ bản chất khi chuyển đổi sở hữu về các cá nhân có mối quan hệ liên kết đáng ngờ từ đó tăng cường quản lý thuế theo đúng quy định.”

Ngày 12/8/2020, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành trao đổi thông tin trong quản lý nhà nước đối với hồ sơ thay đổi chủ sở hữu tại Công ty TNHH MTV B với Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đắk Lắk; ngoài một số hồ sơ đăng ký thay đổi doanh nghiệp, Phòng Đăng ký kinh doanh có nêu: Căn cứ theo điểm c khoản 2 Điều 75 Luật Doanh nghiệp 2014 thì Chủ sở hữu công ty có quyền chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của công ty cho tổ chức, cá nhân khác.

Căn cứ kết quả làm việc và các quy định nêu trên Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk có Công văn số 3345/CT-TTKT2 ngày 14/8/2020 về việc hoàn thuế giá trị gia tăng khi chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp thông báo để Công ty TNHH MTV B biết hồ sơ đề nghị hoàn thuế của công ty chưa đủ điều kiện để hoàn thuế theo quy định.

Mặc dù Công ty TNHH MTV B đã chuyển tiền chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thu N với tổng số tiền đã chuyển qua tài khoản ngân hàng là 16.200.000.000 đồng theo như Hợp đồng ngày 01/10/2019. Tuy nhiên, các giao dịch này diễn ra sau thời điểm Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk có Công văn số 3345/CT-TTKT2 ngày 14/8/2020 (các ngày 18/8/2020, 21/8/2020 và ngày 24/8/2020). Đồng thời, trong toàn bộ quá trình xem xét thủ tục hoàn thuế và trước ngày Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk ban hành Công văn số 3345/CT-TTKT2 ngày 14/8/2020 thì

Công ty TNHH MTV B không cung cấp cho Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk Phụ lục Hợp đồng ngày 05/10/2019. Ngoài ra, trong quá trình kiểm tra tại trụ sở Công ty TNHH MTV B, Công ty lại cung cấp cho đoàn kiểm tra Giấy nhận tiền mặt giữa người nhận tiền là bà Nguyễn Thu N đã nhận đủ số tiền 16 tỷ đồng của ông Nguyễn Minh Q vào ngày 01/10/2020.

Từ diễn biến của vụ việc, căn cứ pháp lý đã viện dẫn Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk khẳng định việc xử lý của mình là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thu N là ông Dương C trình bày: Bà N đồng ý với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk thực hiện việc hoàn thuế giá trị gia tăng cho Công ty TNHH MTV B theo quy định của pháp luật hiện hành.*

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành đối thoại nhưng các bên không thỏa thuận được về nội dung vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa trình bày ý kiến xác định: Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ và thực hiện đúng với quy định của pháp luật về tố tụng hành chính; về nội dung: Căn cứ khoản 3 Điều 13 Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2013; khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính; Điều 55 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính và Biên bản kiểm tra thuế tại Công ty TNHH MTV B thì Công ty TNHH MTV B thuộc trường hợp được hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết khi chuyển đổi sở hữu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Công ty TNHH MTV B, tuyên bố hành vi hành chính của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk trong việc không hoàn thuế giá trị gia tăng cho Công ty TNHH MTV B là trái pháp luật, buộc Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk phải hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết cho Công ty TNHH MTV B theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự và của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 18/10/2019, Công ty TNHH MTV B nộp hồ sơ đề nghị hoàn trả khoản thu ngân sách nhà nước đối với số tiền thuế giá trị gia tăng chưa khấu trừ hết. Ngày 14/8/2020, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk ban hành Công

văn số 3345/CT-TTKT2 về việc hoàn thuế giá trị gia tăng khi chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, trong đó có nội dung hồ sơ hoàn thuế của công ty chưa đủ điều kiện để hoàn thuế theo quy định. Như vậy, đây là văn bản thể hiện hành vi không hoàn thuế của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk, là hành vi hành chính trong lĩnh vực thuế, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH MTV B, nên yêu cầu khởi kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tổ tụng hành chính. Ngày 25/8/2020, Công ty TNHH MTV B có đơn khởi kiện là trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tổ tụng hành chính. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã thụ lý và đưa ra giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 32 của Luật tổ tụng hành chính.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV B, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Tại Điều 55 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ, quy định hồ sơ hoàn thuế, phí nộp thừa đối với người nộp thuế sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản, chuyển đổi sở hữu, chấm dứt hoạt động gồm:

“- Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu Ngân sách nhà nước theo mẫu số 01/ĐNHT ban hành kèm theo Thông tư này;

- Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản, chuyển đổi sở hữu, chấm dứt hoạt động;

- Hồ sơ quyết toán thuế hoặc hồ sơ khai thuế đến thời điểm sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản, chuyển đổi sở hữu, chấm dứt hoạt động.”

[2.2] Ngày 01/10/2019, bà Nguyễn Thu N – là người sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH MTV B ký hợp đồng chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp hiện có trong Công ty TNHH MTV B cho ông Nguyễn Minh Q với số tiền 16.200.000.000 đồng, thời hạn thanh toán 01/10/2019, thanh toán đủ một lần bằng tiền mặt. Cùng ngày, Công ty đã tiến hành thủ tục đăng ký thay đổi chủ sở hữu Công ty. Ngày 02/10/2019, Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Đắk Lắk chấp thuận việc thay đổi chủ sở hữu Công ty và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty TNHH MTV B, trong đó chủ sở hữu công ty là ông Nguyễn Minh Q. Như vậy, Công ty TNHH MTV B đã có sự chuyển đổi sở hữu.

[2.3] Ngày 18/10/2019, Công ty TNHH MTV B đã nộp toàn bộ các giấy tờ theo quy định, trong đó kê khai số tiền thuế giá trị gia tăng chưa khấu trừ hết đã đề nghị hoàn trên tờ khai thuế giá trị gia tăng là 12.362.786.591 đồng.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành kiểm tra thuế tại Công ty TNHH MTV B. Tại Biên bản kiểm tra thuế tại Công ty TNHH MTV B ngày 27/11/2019, Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk xác định: Thuế giá trị gia tăng đầu vào còn được khấu trừ lũy kế đến ngày 30/9/2019 của Công ty TNHH MTV B là 12.362.786.591 đồng.

Như vậy, số tiền thuế giá trị gia tăng mà Công ty TNHH MTV B kê khai phù hợp với kết quả kiểm tra của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk.

[2.4] Khoản 3 Điều 13 Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2013 (được sửa đổi bổ sung năm 2014, 2016) quy định các trường hợp hoàn thuế như sau: *“Cơ sở kinh doanh nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế được hoàn thuế giá trị gia tăng khi chuyển đổi sở hữu, chuyển đổi doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động có số thuế giá trị gia tăng nộp thừa hoặc số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết”*.

Do đó, Công ty TNHH MTV B được hoàn thuế giá trị gia tăng khi chuyển đổi sở hữu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ hết.

[2.5] Việc Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk cho rằng việc chủ sở hữu Công ty tiến hành chuyển nhượng vốn bằng tiền mặt là không phù hợp với quy định tại Điều 6 Nghị định số 222/2013/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định về thanh toán bằng tiền mặt, nên không có cơ sở hoàn thuế, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 222/2013/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ quy định về thanh toán bằng tiền mặt quy định: *“Các doanh nghiệp không thanh toán bằng tiền mặt trong các giao dịch góp vốn và mua bán, chuyển nhượng phần vốn góp vào doanh nghiệp”*. Quy định trên chỉ áp dụng đối với người nhận chuyển nhượng là doanh nghiệp. Còn trong vụ án này, người nhận chuyển nhượng phần vốn góp (người có nghĩa vụ thanh toán) là cá nhân. Đồng thời, đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng là Công ty TNHH MTV B, chứ không phải là cá nhân bà Nguyễn Thu N hay ông Nguyễn Minh Q. Ngoài ra, phương thức thanh toán số tiền chuyển nhượng không phải là điều kiện để hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Mặt khác, sau khi nhận được Công văn số 3345/CT-TTKT2 ngày 14/8/2020 của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk, trong các ngày 18/8/2020, 21/8/2020 và ngày 24/8/2020, ông Nguyễn Minh Q đã chuyển khoản toàn bộ số tiền nhận chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thu N.

Từ các căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi hành chính của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk trong việc không hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ tính đến ngày 30/9/2019 cho Công ty TNHH MTV B là trái pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV B là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét thấy cần

chấp nhận để buộc Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk thực hiện các thủ tục để hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ tính đến ngày 30/9/2019 cho Công ty TNHH MTV B theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV B nên Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 30, Điều 32, Điều 115, Điều 116, điểm c khoản 2 Điều 193 và Điều 206 của Luật Tổ tụng hành chính;

Áp dụng: Khoản 3 Điều 13 Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2016); Điều 55 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ; khoản 2 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên B.

Tuyên bố hành vi hành chính của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk trong việc không hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ tính đến ngày 30/9/2019 đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên B là trái pháp luật.

Buộc Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk phải thực hiện hành vi hành chính hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ tính đến ngày 30/9/2019 cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên B theo quy định của pháp luật.

[2] Về án phí:

Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Công ty TNHH MTV B không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí hành chính là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu số AA/2019/0015493 ngày 08/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

[3] Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung